

CÔNG TY CP CƠ KHÍ LUYỆN KIM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 004/2020/CBTT
V/v: Tài liệu DHDCD thường niên 2020

Đồng Nai, ngày 13 tháng 03 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

- Mã chứng khoán: SDK

- Địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

- Điện thoại liên hệ: 02513 836170

Fax: 02513 836774

- E-mail: sadakim@hcm.vnn.vn

2. Nội dung thông tin công bố

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Cơ khí Luyện kim.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/03/2020 tại website: www.sadakim.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu: Thư ký công ty, VI

Người đại diện theo pháp luật

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Xuân Sơn



SADAKIM

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

ĐT: (0251) 3836 3170 Fax: (0251) 3836 774 Website : www.sadakim.vn

TÀI LIỆU CUỘC HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2020



THÁNG 03/2020



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Địa chỉ: Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
Điện thoại: 0251 3836 170 Fax: 0251 3836 774 Website: www.sadakim.vn

Đồng Nai, ngày 13 tháng 03 năm 2020

THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 với nội dung cụ thể như sau:

- 1. Thời gian Tổ chức đại hội:** 8h00, Thứ ba - ngày 31/03/2020 (đón khách từ 7h00)
- 2. Địa điểm:** Hội trường công ty tại đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- 3. Nội dung đại hội:**
Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2020 được Công ty đăng tải tại website: www.sadakim.vn và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đăng ký dự họp:

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng *Đăng ký dự Đại hội* tại Văn Phòng Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim hoặc gửi *Giấy đăng ký tham dự Đại hội* về địa chỉ dưới đây **trước 15h00 ngày 25/03/2020**.

5. Ủy quyền tham dự đại hội:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu *Giấy ủy quyền dự Đại hội* và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây **trước 15h00 ngày 25/03/2020** hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải theo mẫu quy định của công ty, là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp người dự họp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì Giấy ủy quyền cần có dấu của tổ chức ủy quyền)

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim

- Địa chỉ: Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0251 3836 545 Fax: 0251 3836 774

Liên hệ: Mrs Thủy - SĐT : 0987.95.12.39

Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (Nếu có);
- Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu.

Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Trân trọng!



Nguyễn Xuân Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim

Tên cổ đông:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

CMND/CNDKKD số: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY

Ông/Bà: M.SCD (nếu có)

CMND số: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Số cổ phần ủy quyền:

Lưu ý: Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của công ty theo danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
01	NGUYỄN XUÂN SƠN	Chủ tịch HĐQT		
02	VŨ VĂN HIẾN	Thành viên HĐQT		
03	NGUYỄN THÁI THIỆN	Thành viên HĐQT		
04	TRẦN PHƯỚC DŨNG	Thành viên HĐQT		
05	PHÙNG VŨ ANH	Thành viên HĐQT		

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên).

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được thay mặt cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

- Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của bên ủy quyền cho người khác, và phải mang theo CMND/Hộ chiếu khi đi dự họp.
- Nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.
- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền Bản chính và có chữ ký sống của hai bên, nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại hội đồng cổ Đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim kết thúc.

Ngày ____ tháng ____ năm ____

Cổ đông/Bên ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Bên nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



SADAKIM

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: SDK.....



Họ và tên Đại biểu: NGUYỄN VĂN A
Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần
Số lượng cổ phần phân ủy quyền: cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu "X" vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 6: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 7: Thông qua Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 8: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 9: Thông qua Tờ trình về việc xác định tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Thông qua Tờ trình chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày ... tháng năm 2020

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



SADAKIM

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017



THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **SDK.....**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: cổ phần



SADAKIM

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

D/c: Đường số 2, KCN Biên Hòa I, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T.Đồng Nai.

Điện thoại: 0251 3836 170, Fax: 0251 3836 774 Web: www.sadakim.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;
2. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020;
4. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty năm 2019;
5. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019;
6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019;
7. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
8. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;
9. Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020;
10. Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
11. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020;
12. Tờ trình xác định tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài;
13. Tờ trình Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251 3836 170 Fax: 0251 3836 774 Website: www.sadakim.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim năm 2020 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- DIHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban kiểm soát

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim.
2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định;
3. Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
4. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tịch đoàn cho phép;
5. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;

Điều 2. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là người Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HĐQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 01 người do Đoàn Chủ tịch chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trường Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
 - Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
 - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:
 - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi sổ cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và biểu quyết tại đại hội; Thành phần Chủ tịch đoàn; Ban kiểm phiếu; Ban thư ký; thông qua Biên bản đại hội, Nghị quyết đại hội.
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020; Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019; Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình khác tại đại hội;

2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Cổ đông chủ ý ký tên vào Phiếu biểu quyết.
- Cổ đông hoặc người được đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến.



3. Thê lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 11/03/2020) tổng số cổ phần của Công ty là: 2.600.000 cổ phần tương đương với 2.600.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 1, Điều 34 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

4. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết.

Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

Điều 8. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội

Điều 9. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 03 năm 2020

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ





CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Địa chỉ: Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
SADAKIM Điện thoại: 0251 3836 170 Fax: 0251.3836 774 Website: www.sadakim.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 (Bắt đầu lúc 08h00 ngày 31 tháng 03 năm 2020)

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7h30 – 8h00	<ul style="list-style-type: none"> - Dón tiếp đại biểu và cổ đông; - Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và Tài liệu Đại hội. 	Ban tổ chức
8h00 – 8h20	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; - Chào cờ, tuyên bố lý do; - Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Ban thư ký. 	Ban tổ chức
8h20 – 8h40	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế làm việc; - Thông qua chương trình Đại hội. 	Chủ tịch đoàn
8h40 – 9h20	<p>Các báo cáo tại Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020; - Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty năm 2019; - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019. 	Đoàn chủ tịch Đại diện BKS
9h20 – 10h00	<p>Nội dung tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020; - Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020; - Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020; - Tờ trình về việc xác định tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài; - Tờ trình Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty. <p><i>Đại hội thảo luận các nội dung, bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung đệ trình của HĐQT</i></p>	Đoàn chủ tịch/ Ban kiểm phiếu
10h00 – 10h30	<p>Đại hội thảo luận</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Các quý vị cổ đông phát biểu ý kiến; 2. Đại biểu lãnh đạo Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP phát biểu ý kiến. 	Đoàn chủ tịch
10h30 – 10h45	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
10h45 – 11h00	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; - Tuyên bố bế mạc Đại hội. 	Đoàn chủ tịch/ Ban Thư ký

Biên hòa, ngày 10 tháng 02 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I/ Đặc điểm chung:

1. Thuận lợi

- Kết quả của năm 2018 là rất tốt, tạo tiền đề cho năm 2019 phát triển.
- Được sự chỉ đạo của Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP và sự hỗ trợ các đơn vị trong hệ thống VNSTEEL.
- Uy tín của Công ty đã có trên thị trường.

2. Khó khăn

- Cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành nghề.
- Tình hình kinh tế thế giới và trong nước diễn biến khó lường, rất khó khăn.

II/ Kết quả các lĩnh vực hoạt động năm 2019

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019

Stt	Chỉ tiêu	Dvt	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% so KH	% so với năm 2018
I	Sản lượng					
1	Thép và gang đúc	Tấn	5.000	5.198,7	103,97	93,86
2	Gia công Cơ khí - Rèn	Tấn	2.100	2.305,4	109,78	93,67
3	Gia công kết cấu	Tấn	700	698,6	99,80	65,74
II	Chỉ tiêu tài chính					
1	Doanh thu	Triệu đ	220.000	244.800,05	111,27	91,42
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	11.000	9.589,35	87,18	66,50

Doanh thu năm 2019 bằng 91,42% so với năm 2018 nhưng lợi nhuận sau thuế chỉ bằng 66,50% do những nguyên nhân sau:

- Giá cả vật tư, nguyên liệu đầu vào tăng.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp tăng từ 15% lên 20% (do công ty hết ưu đãi về thuế).
- Chi phí tài chính (lãi vay) tăng.
- Các chi phí xung quanh người lao động tăng.
- Giá điện năng tăng.
- Chi phí sửa chữa tăng do máy móc thiết bị đã cũ phải sửa chữa nhiều và lắp đặt lò 3 tấn nên phải đi dời những lò khác qua vị trí mới.

2. Đánh giá các lĩnh vực hoạt động

2.1 Công tác Marketing

Công ty luôn chú trọng việc mở rộng thị trường đảm bảo đủ lượng hàng cho sản xuất. Với phương châm giữ vững khách hàng truyền thống và phát triển khách hàng mới, đặc biệt là xuất khẩu.

Tổ chức thăm hỏi các đơn vị trong hệ thống VNSTEEL, các khách hàng từ Miền Bắc đến Hà Tiên. Thường xuyên trao đổi với các đối tác, hiệp hội ngành nghề và cập nhật các sản phẩm mới lên website để mở rộng hàng xuất khẩu.

Trong năm 2019 có 150 khách hàng với 1.656 sản phẩm và dịch vụ được thực hiện, tăng 15 khách hàng so với năm 2018. Sản phẩm đúc, gia công cơ khí đã xuất khẩu đi các nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, Canada, Đức, Italia.

Cơ cấu doanh thu năm 2019 như sau :

TT	Ngành hàng	Năm 2018		Năm 2019	
		Doanh thu (đ)	Tỷ lệ %	Doanh thu (đ)	Tỷ lệ %
1	Ngành thép	97.961.721.329	36,58	83.086.083.590	33,94
2	Xuất khẩu	137.531.162.555	51,36	135.998.368.499	55,55
3	Mía đường	7.685.945.000	2,87	6.093.875.000	2,49
4	Cao su	9.851.595.164	3,68	7.075.122.000	2,89
5	Cấp thoát nước	3.995.760.165	1,49	4.285.503.235	1,75
6	Xi măng	1.978.441.000	0,74	1.916.898.000	0,78
7	Các ngành khác	8.778.596.726	3,28	6.344.203.262	2,60
	Tổng cộng	267.783.221.939	100,00	244.800.053.586	100,00

Nhìn chung tất cả các nhóm hàng đều ổn định, do tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn nên doanh thu của các ngành đều có giảm nhẹ so với năm 2018

Hàng xuất khẩu được tính chung doanh thu xuất khẩu trực tiếp và doanh thu xuất khẩu gián tiếp, xuất khẩu tại chỗ cho các doanh nghiệp nước ngoài tại VN.

Tổng hợp một số khách hàng có doanh thu trên 500 triệu đồng:

Stt	Tên khách hàng	Doanh thu (đ)	STT	Tên khách hàng	Doanh thu (đ)
1	CÔNG TY TOSHIBA ASIA	68.839.796.121	22	CÔNG TY MGK	1.966.036.000
2	CÔNG TY MÁY NÔNG NGHIỆP	30.164.722.688	23	CÔNG TY VIỆT MỸ	1.685.380.000
3	CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ	15.196.800.411	24	CÔNG TY ĐẠT	1.293.789.178
4	CÔNG TY LÊ DUYÊN ANH	10.806.768.600	25	CÔNG TY TNHH HA ĐẠT	1.226.470.000
5	ALP RAIL INDUSTRIES INC	10.137.567.440	26	CÔNG TY KCP VIỆT NAM	1.208.750.000
6	CÔNG TY THÉP MIỀN NAM	9.497.564.000	27	CÔNG TY THÉP SAMINA	1.177.568.000
7	CÔNG TY CHÍNH XÁC (VPIC)	8.628.272.091	28	CÔNG TY NGUYỄN NHẬT HUY	1.135.858.960
8	CÔNG TY THÉP ĐÔNG NAM Á	7.838.674.000	29	CÔNG TY CỔ PHẦN POMINA	1.052.920.000
9	CÔNG TY THÉP NGHI SƠN	7.313.198.360	30	CÔNG TY XI MĂNG HÀ TIÊN	996.105.000
10	PNS TECH CORP	6.229.374.731	31	CÔNG TY ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI	984.100.000
11	CÔNG TY OKAYA	4.483.618.837	33	CÔNG TY LA NGÀ	827.800.000
12	CÔNG TY THÉP THỦ ĐỨC	4.223.975.000	34	CÔNG TY ĐƯỜNG KON TUM	807.000.000
13	CÔNG TY ROEDERS	3.969.218.373	35	CÔNG TY TÂM LÁ THỐNG NHẤT	698.900.000
14	CÔNG TY VAS AN HƯNG TƯỜNG	3.672.933.000	36	CÔNG TY DUY KHƯƠNG	692.304.414
15	CÔNG TY CƠ KHÍ CAO SU (XNLR I)	3.653.474.000	37	CÔNG TY TÔN PHƯƠNG NAM	681.200.000
16	CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA	3.459.974.000	38	CÔNG TY NHÀ BÈ VIỆT	575.500.000
17	CÔNG TY TNHH THÉP VINA KYOEI	3.289.600.000	39	CÔNG TY ĐƯỜNG SÓC TRĂNG	571.500.000
18	CÔNG TY CƠ KHÍ 276	2.814.853.000	40	CÔNG TY XUÂN PHƯỚC ĐẠT	527.750.000
19	CÔNG TY THÉP VINAUSTEEL	2.774.740.000	41	CÔNG TY TNHH MINH ĐÔNG	525.134.500
20	CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ AN SƠN	2.020.300.000	42	CÔNG TY ĐƯỜNG CẦN THƠ	514.450.000
21	CÔNG TY TNHH TAKAYOSHI VN	2.005.748.500	43	CÔNG TY VINGAL	513.300.000
	TỔNG CỘNG				230.682.989.204

Một số loại sản phẩm đúc chủ yếu trong năm 2019 như sau:

Stt	Sản phẩm	Đvt	Năm 2018	Năm 2019	SS tăng/giảm
1	Thân, nắp, chụp động cơ	Tấn	3.163	3.107	(56)
2	Trục cán gang	Tấn	816	848	32
3	Quả lô ép mía	Tấn	130	125	(5)
4	Áo cán cao su	Tấn	235	209	(26)

2.2 Chất lượng sản phẩm

- Coi chất lượng sản phẩm là yếu tố quyết định đến sự tồn tại và phát triển nên công ty luôn duy trì hoạt động hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015.
- Chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu của khách hàng và có uy tín trên thị trường.
- Công tác quản lý chất lượng luôn được coi trọng, tuy nhiên vẫn còn sai sót, vài trường hợp sản phẩm giao tới khách hàng mới phát hiện lỗi.
- Tình hình chất lượng sản phẩm năm 2019:

Stt	Hạng mục	Năm 2018		Năm 2019		Ghi chú
		Phế phẩm (tấn)	Tỷ lệ (%)	Phế phẩm (tấn)	Tỷ lệ (%)	
1	Thép đúc	5,79	2,18	2,74	1,02	
2	Gang đúc	147,51	2,72	154,53	3,04	
3	Gia công cơ khí	3,06	0,13	7,54	0,35	
4	Nhiệt luyện	1,11	0,46	0,48	0,26	

Nhìn chung tỷ lệ phế phẩm năm 2019 chưa giảm so với năm 2018 (trong đó có thép đúc giảm so với 2018), hàng hóa vẫn còn bị khiếu nại, xử lý và trả về nhiều, hàng gia công cơ khí bị lỗi có xu hướng tăng

2.3 Công tác Kỹ thuật & đầu tư

Công tác Kỹ thuật tập trung vào việc cải tiến công nghệ, ổn định công nghệ đảm bảo chất lượng sản phẩm, tiết kiệm, giảm tiêu hao vật tư nâng cao sức cạnh tranh. Tuy nhiên vẫn còn nhiều sản phẩm chất lượng chưa cao.

Công tác Kỹ thuật cũng quan tâm đến việc bảo trì sửa chữa thiết bị, cải tạo nhà xưởng nhằm tăng năng xuất, chất lượng.

Năm 2019 tiêu hao nguyên liệu chính và điện năng vừa đạt định mức.

Trong năm 2019 đã thực hiện đầu tư một số hạng mục như sau:

Stt	Tên công trình, thiết bị	Đvt	Số lượng	Giá trị (đồng)
1	Lò nhiệt luyện ở Xưởng Đúc	Cái	01	558.000.000
2	Máy tiện lớn SKODA đã qua sử dụng	Cái	01	1.450.000.000
3	Cầu trục 5 tấn (02 dầm) ở Xưởng Đúc	Cái	01	587.813.643
4	Lò nấu luyện trung tần 3 tấn	Cụm	01	15.115.315.012
	Tổng cộng			17.711.128.655

(Mười bảy tỷ bảy trăm mười một triệu một trăm hai mươi tám nghìn sáu trăm năm mươi lăm đồng)

2.4 Công tác Kế toán tài chính

- Chuẩn bị đủ nguồn vốn đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Thanh toán cổ tức cho các cổ đông đúng hạn.
- Kiểm tra và giám sát chặt chẽ công nợ và thu hồi công nợ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính.

- Phối hợp với các phòng chức năng trong công tác kiểm soát, giám sát tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua và công tác khác

3.1 Công tác thi đua, khen thưởng

Hưởng ứng sự chỉ đạo của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP, từ ngày đầu ra quân của năm mới là phát động các phong trào thi đua: Tăng năng suất, đảm bảo chất lượng sản phẩm, đáp ứng đúng tiến độ, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chống lãng phí đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2019 có 46 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được công nhận với số tiền làm lợi là 1.088.500.000 đồng, số tiền thưởng là 102.000.000 đồng.

Kết quả bình xét thi đua năm 2019 toàn Công ty có 205 CB-CNV đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 49 CB-CNV đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; 02 cá nhân được đề nghị Tổng công ty tặng Giấy khen; 01 cá nhân được đề nghị Bộ Công thương tặng Bằng khen.

Có 02 tập thể trong công ty là lao động xuất sắc, trong đó có 01 tập thể được đề nghị Tổng công ty tặng giấy khen; 01 tập thể được đề nghị giấy khen của Công ty đầu tư vốn Nhà nước

Hội đồng thi đua khen thưởng công ty đề nghị cấp trên tặng bằng khen của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP cho đơn vị Công ty CP Cơ khí Luyện kim.

3.2 Công tác bảo vệ ANTT, tài sản

Công ty luôn quan tâm, phối hợp tốt với quyền địa phương và Công an Khu công nghiệp; tham gia họp giao ban đầy đủ theo định kỳ; trang bị các công cụ hỗ trợ cần thiết cho nhân viên bảo vệ, thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống camera v.v... tạo điều kiện để nhân viên bảo vệ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công tác PCCN được quan tâm đúng mức, đội PCCC được chấn chỉnh, trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy, đường ống nước chữa cháy, tham gia tập huấn và diễn tập hội thao theo kế hoạch của TP.Biên Hòa.

Trong năm 2019 không xảy ra vụ cháy nổ nào.

3.3 Công tác XH-TT

Trong năm 2019 Công ty đã chỉ đạo cho Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện tốt các hoạt động từ thiện như :

- Hỗ trợ công nhân có hoàn cảnh khó khăn và tặng quà tết 2019 :	19.000.000 đ
- Ủng hộ quỹ nạn nhân chất độc da cam, hội người mù Đồng Nai:	15.000.000 đ
- Tặng quà cho các cháu học sinh giỏi năm học 2018-2019 :	41.400.000 đ
- Tặng quà cho các cháu nhân ngày 1-6:	23.597.700 đ
- Các hoạt động tổ chức gặp mặt cuối năm, nghỉ mát của tổ hưu trí :	92.875.000 đ
- Hoạt động ủng hộ Hội hưu trí Tổng Công ty Thép Việt Nam:	10.000.000 đ
- Chi tài trợ cho Hội KHKT Đức và Luyện Kim:	10.000.000 đ
- Chi tài trợ giải quần vợt do Thép Miền Nam tổ chức:	20.000.000 đ

Trong năm 2019 toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã đóng góp 02 ngày lương sản phẩm: 277.824.601 đồng để làm công tác xã hội từ thiện và đã chuyển cho Quỹ XH-TT Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP số tiền là 121.086.462 đồng.

4. Thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động

Công ty thực hiện theo nguyên tắc phải đảm bảo an toàn mới sản xuất. Tiếp tục chống đột, chống úng ở các xưởng, cải tạo cảnh quan trong công ty.

Tiến hành do đạc môi trường làm việc theo quy định của Sở tài nguyên & môi trường Tỉnh Đồng Nai.

Trang bị BIILĐ đầy đủ, thường xuyên nhắc nhở các Xưởng sản xuất làm vệ sinh mặt bằng và thiết bị theo tinh thần 2S. Bước đầu có chuyển biến tích cực, nhưng vẫn cần cố gắng nhiều hơn nữa.

Nhìn chung công tác ATLĐ – VSCN thực hiện tương đối tốt, trong năm 2019 xảy ra 05 TNLĐ nhẹ và không có vụ TNLĐ nào.

Chi phí do đạc, báo cáo môi trường:	25.308.000 đ
Chi phí xử lý cát thải công nghiệp:	104.417.940 đ
Chi phí khám sức khỏe định kỳ:	375.660.000 đ
Chi phí khám bệnh nghề nghiệp:	62.910.000 đ
Chi phí giám định :	12.986.705 đ

Trong năm 2019 công ty tuyển dụng 20 người mới, nhưng cũng có 33 người đến tuổi nghỉ hưu và xin nghỉ việc, công ty đã hỗ trợ cho 06 lao động nghỉ việc với số tiền là 361 triệu đồng.

Số lao động hiện tại là: 249 người .

Tổng quỹ lương cả năm 2019 là 49 tỷ đồng, thu nhập bình quân của người lao động: 16 triệu đồng / người / tháng.

Công ty thực hiện đầy đủ theo luật định, đóng BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định.

Công ty cũng tổ chức các hoạt động thể thao văn hóa, giao lưu với các đơn vị trong hệ thống VNSTEEL khu vực Biên hòa.

Tổ chức các hoạt động gặp mặt cuối năm và chúc tết đầu năm, tạo nét đẹp trong đời sống tinh thần của người lao động.

III/ Đánh giá chung

1. Những mặt được và chưa được trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2019

- Những mặt được:
 - Thực hiện tốt việc đầu tư thiết bị chủ lực như lò nấu luyện và máy gia công.
- Những mặt chưa được:
 - Máy móc thiết bị đã cũ phải sửa chữa nhiều ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ giao hàng.
 - Sản phẩm bị xử lý khiếu nại nhiều, tăng chi phí khắc phục.

2. Đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ năm 2019

Tình hình SX-KD năm 2019 có những thuận lợi nhưng không ít khó khăn. Tuy nhiên với chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo Công ty cùng với sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể CB-CNV đã hoàn thành nhiệm vụ, đạt kế hoạch về sản lượng và doanh thu. Tuy nhiên lợi nhuận không đạt do thuế tăng và chi phí sản xuất cao hơn so với năm 2018.

Thu nhập của người lao động ổn định ở mức khá, bữa ăn giữa ca vẫn duy trì ăn tự chọn, đời sống văn hóa tinh thần được nâng cao, môi trường làm việc được thông thoáng và sạch sẽ.

PHẦN II : NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2020

I/ Đánh giá tình hình

1. Thuận lợi

- Tập thể CB-CNV đoàn kết vì mục tiêu chung của Công ty.
- Được sự chỉ đạo của Tổng Cty Thép Việt Nam - CTCP và sự hỗ trợ các đơn vị trong hệ thống VNSTEEL.

2. Khó khăn:

- Tình hình kinh tế Thế giới bất ổn, nguy cơ suy thoái kinh tế, ảnh hưởng đến đơn hàng xuất khẩu.
- Cạnh tranh quyết liệt với các đơn vị cùng ngành nghề gia công cơ khí.

II/ Chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch 2020

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2020	Ghi chú
Thép và gang đúc	Tấn	4.500	
Gia công Cơ khí – Rèn	Tấn	2.100	
Gia công kết cấu	Tấn	500	
Doanh thu	Tỷ đồng	220	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10	
Chia cổ tức / vốn điều lệ.	%	25	

Giải trình chỉ tiêu kế hoạch 2020:

- Sản lượng Đúc và Cơ khí ở mức khá cao, phù hợp với tình hình chung của ngành đúc và gia công cơ khí hiện nay.
- Sản lượng Kết cấu chủ yếu phục vụ hàng trong hệ thống VNSteel mà ngành thép cũng đang gặp nhiều khó khăn, do vậy phải tìm kiếm thêm ở thị trường bên ngoài.
- Sản lượng và doanh thu quý 3 năm 2019 giảm hơn 20%. Tình hình quý 4 và năm 2020 còn rất nhiều khó khăn, cạnh tranh gay gắt nên phải giảm giá bán, doanh thu và lợi nhuận giảm.

III/ Kế hoạch đầu tư

Stt	Tên công trình, thiết bị	Số lượng	Giá trị (VND)
1	Máy tiện D600x3000	01	600.000.000
2	Xe bán tải 4 chỗ	01	850.000.000
3	Xe nâng 5 tấn	01	800.000.000
4	Máy cắt	01	800.000.000
	Tổng cộng		3.050.000.000

(Số tiền bằng chữ: Ba tỷ không trăm năm mươi triệu đồng)

IV/ Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục đẩy mạnh bổ sung nguồn hàng, đẩy mạnh nguồn hàng trong hệ thống VNSTEEL và tìm thêm khách hàng mới cho sản xuất. Tham gia triển lãm về công nghiệp phụ trợ, thăm hỏi khách hàng và tham quan các đơn vị sản xuất.

- Không ngừng ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện tiết giảm chi phí về sản xuất như sửa chữa thiết bị, khắc phục hàng xử lý...
- Tiếp tục bổ sung và đào tạo lao động có tay nghề cho 02 xưởng chính.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Sơn

Đồng Nai, ngày 10 tháng 02 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019

I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Chấp hành và tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ của công ty, quy chế quản lý tài chính và các quy định pháp lý hiện hành của Nhà nước.

Công ty đã thực hiện tương đối tốt các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao, cố gắng đảm bảo được việc làm cho người lao động.

Chất lượng của một số sản phẩm được nâng cao, tất cả sản phẩm và dịch vụ của công ty được kiểm tra chặt chẽ trước khi giao cho khách hàng, nghiêm túc tiếp thu và giải quyết nhanh chóng các khiếu nại của khách hàng.

Kết quả các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	% 2019/2018	% so với kế hoạch
I	Về Sản Xuất					
1	Thép và gang đúc	Tấn	5.538,5	5.198,7	93,86	103,97
2	Gia công cơ khí - rèn	Tấn	2.461,2	2.305,4	93,67	109,78
3	Gia công kết cấu	Tấn	1.062,7	698,6	65,74	99,80
II	Chỉ Tiêu Tài Chính					
1	Doanh thu	Tr. đ	267.783,22	244.800,05	91,42	111,27
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đ	17.200,65	12.178,86	70,80	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	14.419,38	9.589,35	66,50	87,17
III	Lao động, thu nhập					
1	Tổng số lao động	Người	265	249	93,96	
2	Lương bình quân (người / tháng)	Đồng	13.900.000	13.000.000	93,53	

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc đã nỗ lực trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tài chính 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Ban Giám đốc luôn chỉ đạo công việc sát thực tiễn sản xuất và tổ chức quản trị chặt chẽ vật tư, kỹ thuật, tài chính và đặc biệt quản trị chất lượng sản phẩm theo ISO9001:2015.

Đội ngũ CB-CNV công ty đoàn kết, năng động đã thực hiện tương đối tốt các nhiệm vụ, đáp ứng được nhu cầu của sản xuất kinh doanh trong năm 2019. Đặc biệt, Ban điều hành luôn thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch và có những hành động điều chỉnh kịp thời để công ty đi đúng hướng.

Công tác quan hệ khách hàng, mở rộng nguồn hàng đặc biệt là chủ trương của Tổng giám đốc chỉ đạo làm hàng xuất khẩu đã đạt những kết quả và hướng đi tốt cho công ty. Năm 2019 tỷ lệ hàng xuất khẩu tăng cao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Đầu tư nâng sản lượng và chất lượng sản phẩm, củng cố thương hiệu Sadakim trên thị trường trong nước và quốc tế.

Tăng năng suất lao động và nâng cao thu nhập cho CB-CNV công ty.

Phân đầu năm 2020 theo kế hoạch như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Thép và gang đúc	Tấn	4.500	
2	Gia công Cơ khí – Rèn	Tấn	2.100	
3	Gia công kết cấu	Tấn	500	
4	Doanh thu	Tỷ đồng	220	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10	
6	Chia cổ tức / vốn điều lệ	%	25	

Để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty đề ra kế hoạch các dự án đầu tư như sau:

Stt	Tên công trình, thiết bị	Số lượng	Giá trị (VND)
1	Máy tiện D600x3000	01	600.000.000
2	Xe bán tải 4 chỗ	01	850.000.000
3	Xe nâng 5 tấn	01	800.000.000
4	Máy cắt	01	800.000.000
	Tổng cộng		3.050.000.000

II. Báo cáo tình hình Quản trị công ty .

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (chốt dữ liệu cổ đông ngày 31/12/2019):

STT	Họ và tên	Chức danh	CP năm giữ	% VDL	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Sơn - Đại diện vốn VNSTEEL - Vốn cá nhân	Chủ tịch HĐQT	650.000 1.800	25,00 0,07	Thành viên điều hành
2	Vũ Văn Hiến - Đại diện vốn VNSteel - Vốn cá nhân	Thành viên HĐQT	260.000 22.100	10,00 0,85	Thành viên điều hành
3	Phùng Vũ Anh -Đại diện vốn VNSteel	Thành viên HĐQT	260.000	10,00	
4	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên HĐQT	481.300	18,51	
5	Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT	232.000	8,92	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty trong năm đã tổ chức 3 cuộc họp, ra nghị quyết lãnh đạo sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng điều lệ công ty quy định.

Tỷ lệ tham dự họp của các thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch	3	100%	
2	Vũ Văn Hiến	Thành viên	3	100%	
3	Phùng Vũ Anh	Thành viên	2	66,67%	Vắng vì lý do sức khỏe
4	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên	3	100%	
5	Trần Phước Dũng	Thành viên	3	100%	

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia Ban điều hành.

Các thành viên Hội đồng quản trị công ty không tham gia Ban điều hành đã thường xuyên nhận báo cáo quý, tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, tích cực tham gia xây dựng chiến lược phát triển công ty, tìm thêm nguồn hàng giới thiệu cho công ty thực hiện.

Các thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	CP năm giữ	% VDL	Ghi chú
1	Nguyễn Duy Dũng	Trưởng ban	0	0	Trưởng BKS đến 29/03/2019
2	Hà Thị Thu Hiền	Trưởng ban	0	0	Trưởng BKS từ 29/03/2019
3	Ngô Thế Hiến	Thành viên	65.400	2,51	
3	Mai Văn Thanh	Thành viên	6.000	0,23	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Các thành viên ban kiểm soát có năng lực, trình độ về chuyên ngành kế toán và quản lý, am hiểu sâu về công ty.

Giám sát HĐQT, Ban Giám đốc điều hành công ty thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ban kiểm soát hoạt động thường xuyên trong năm, hàng quý họp để xem xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, các báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá sát tình hình công ty, các số liệu phân tích chuẩn xác. Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Thù lao, các khoản lợi ích HĐQT, Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/năm (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch		Không nhận theo quy định của TCTy Thép VN-CTCP
2	Vũ Văn Hiến	Thành viên HĐQT		
3	Phùng Vũ Anh	Thành viên HĐQT	36.000.000	
4	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên HĐQT	36.000.000	
5	Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT	36.000.000	
6	Nguyễn Duy Dũng	TB kiểm soát	9.000.000	Trưởng BKS đến 29/03/2019
7	Hà Thị Thu Hiền	TB kiểm soát	27.000.000	Trưởng BKS từ 29/03/2019
8	Ngô Thế Hiền	Thành viên BKS	24.000.000	
9	Mai Văn Thanh	Thành viên BKS	24.000.000	
	Cộng		192.000.000	

Lương thực lãnh của Ban điều hành sau khi trừ thuế TNCN:

- Tổng giám đốc: 603.177.363 đồng
- Phó Tổng giám đốc: 476.902.607 đồng
- Kế toán trưởng: 411.955.608 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: có 04 giao dịch như sau:

STT	Họ tên	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao	Ghi chú
1	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên HĐQT	023572764 cấp ngày 05/05/2015 tại TP.HCM	Quận 2, TP. HCM	12/03/2019	481.300 cổ phiếu (18,51%)	Giao dịch mua cp

2	Nguyễn Thái Sơn	Người có liên quan đến Ủy viên HĐQT	022757562 cấp ngày 24/05/2007 tại TP.HCM	Quận 2, TP. HCM	06/03/2019	10.000 cổ phiếu (0,38%)	Giao dịch mua cp
3	Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT	270995914 cấp ngày 16/11/2005 tại Đồng Nai	TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	26/03/2019 - 20/04/2019	232.000 cổ phiếu (8,92%)	Giao dịch mua cp
4	Ngô Thế Hiền	Thành viên BKS	023003947 cấp ngày 01/02/2010 tại TP. HCM	Q Tân Bình, TP.HCM	25/03/2019 - 24/04/2019	65.400 cổ phiếu (2,51%)	Giao dịch mua cp

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Sơn



Đồng Nai, ngày 10 tháng 02 năm 2020

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020**

Kính gửi: Quý Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cơ Khí Luyện Kim.
- Căn cứ Báo cáo Tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2019 của công ty (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ngày 10/02/2020) và tình hình hoạt động SXKD năm 2019 của Cty cổ phần Cơ Khí Luyện Kim.

Ban Kiểm soát thẩm định kết quả và báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty CP Cơ Khí Luyện Kim năm 2019 kết thúc ngày 31/12/2019 như sau:

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

ĐVT: VNĐ

CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2019	TH 2019	% SO KII
Doanh thu thuần	Triệu đ	220.000	244.800	111,27%
Lợi nhuận (sau thuế)	Triệu đ	11.000	9.589	87,17%
Đầu tư	Triệu đ	19.300	19.500	101,04%
Lãi cơ bản trên 01 CP		-	2.951,00	
Chia cổ tức		35%	40%	114%

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019:

ĐVT: VNĐ

STT	Diễn giải	31/12/2018	31/12/2019	(%2018)	(%2019)
A	TÀI SẢN	125.800.427.357	108.046.905.884	100,00	100,00
1	Tài sản ngắn hạn	97.026.367.910	66.635.610.645	77,12	61,67
2	Tài sản dài hạn	28.774.059.447	41.411.295.239	22,88	38,33
B	NGUỒN VỐN	125.800.427.357	108.046.905.884	100,00	100,00
1	Nợ phải trả	71.010.509.396	61.430.549.030	56,45	56,86
2	Vốn chủ sở hữu	54.789.917.961	46.616.356.854	43,55	43,14

- Cơ cấu Tài sản và Nguồn vốn hợp lý, ổn định, đảm bảo khả năng thanh toán và đáp ứng tốt nhu cầu vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Nợ phải thu đến 31/12/2019: 28.373.771.513 đồng là những khoản công nợ luân chuyển ngắn hạn.
- Công ty không có nợ phải thu khó đòi.
- Nợ phải trả : 61.430.549.030 đ chủ yếu là:
 - + Vay ngân hàng ngắn hạn: 28.886.044.337 đ

+ Vay ngân hàng dài hạn :	4.450.600.000 đ
+ Phải trả khách hàng:	16.829.481.308 đ
+ Người mua trả trước:	2.061.340.031 đ
+ Phải trả CB.CNV	7.335.859.596 đ

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KHÁC:

1. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản và khấu hao TSCĐ:

- Khối lượng đầu tư XDCB dở dang	: 0 đ
- Khối lượng đầu tư XDCB hoàn thành	: 0 đ
- Khấu hao TSCĐ năm 2019	: 7.350.230.616 đ
- Nguyên giá TSCĐ	: 117.323.103.158 đ
- Giá trị còn lại TSCĐ	: 41.411.295.239 đ

2. Tình hình Lao động và quỹ tiền lương:

- Lao động bình quân	: 258 người
- Tổng quỹ lương (Quyết định lương)	: 49.006.995.997 đ
- Tiền lương bình quân/ người/ tháng	: 16.036.000 đ

3. Nguồn Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2019 là : 46.616.356.854 đ

Trong đó:

- Vốn đầu tư chủ sở hữu	: 26.000.000.000 đ
- Quỹ đầu tư phát triển	: 8.796.663.000 đ
- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	: 2.230.348.575 đ
- Lợi nhuận chưa phân phối năm nay	: 9.589.345.279 đ

4. Tỷ suất lợi nhuận

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu	: 3,91%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	: 11,46 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	: 20,57%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	: 36,88 %

IV. TÌNH HÌNH TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG:

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019 nằm trong phạm vi quy định của pháp luật hiện hành, luật doanh nghiệp, điều lệ của công ty và giấy phép đã được đăng ký kinh doanh.
- Bảo toàn vốn, chỉ tiêu về doanh thu đạt 111,27%, lợi nhuận đạt 87,17% và đầu tư hoàn thành kế hoạch so với Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019.

- Tuy nhiên lợi nhuận sau thuế năm 2019 không đạt kế hoạch đề ra và thấp hơn nhiều so với năm 2018 (Năm 2018 có khoản thu nhập khác 2,49 tỷ từ Nippon Steel).

B. KIỂM SOÁT TÌNH HÌNH QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị của Công ty có 05 thành viên gồm: 01 Chủ tịch HĐQT và 04 Ủy viên đã thực hiện quyền và nhiệm vụ như sau:

- Họp mỗi quý 01 lần. Đánh giá tình hình hoạt động SX-KD từng quý, việc thực hiện nghị quyết đã đề ra và định hướng nhiệm vụ phát triển của công ty.
- Chỉ đạo Công ty giữ vững và mở rộng thị trường trong và ngoài nước, đẩy mạnh hàng xuất khẩu.
- Chỉ đạo việc nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ vững uy tín của công ty trên thị trường.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

- Tình hình kinh tế năm 2019 có nhiều khó khăn, diễn biến khó lường do cạnh tranh thương mại quốc tế, chiến tranh và dịch bệnh ...nên cạnh tranh giữa các đơn vị cùng ngành nghề gay gắt. Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo linh hoạt để nhận hàng hĩa cho sản xuất, đồng thời thực hiện tiết kiệm vật tư đặc biệt là vật tư quý hiếm, chống lãng phí, đầu tư thiết bị để lãng NSLĐ, nâng cao chất lượng sản phẩm để tăng tính cạnh tranh.
- Ban Tổng Giám đốc đã và triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị và đã thành kế hoạch về sản lượng, doanh thu và thu nhập của người lao động.
- Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện giữ được các khách hàng truyền thống và thêm khách hàng mới. Số lượng khách hàng có tăng hơn so với năm 2019 nhưng giá trị đặt hàng của khách hàng mới không nhiều. Sản lượng và doanh thu hàng xuất khẩu của năm 2019 giảm khoảng 9%.
- Lợi nhuận sau thuế của năm 2019 không đạt kế hoạch vì các nguyên nhân : Thuế và chi phí tài chính năm 2019 tăng hơn. Hàng hóa bị xử lý tại chỗ nhiều, tỷ lệ hàng phế phẩm vẫn còn mức cao. Hàng hóa 4 tháng cuối năm bị giảm gần 30% về sản lượng đúc, giảm 20% về doanh thu so với những tháng đầu năm.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên đã thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Công ty. Cụ thể:

- Nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019, mỗi quý 1 lần.

- Kiểm tra, xem xét báo cáo tài chính, sổ sách chứng từ và hệ thống quản lý, giám sát nội bộ theo quy định của nhà nước và điều lệ công ty.
- Lập báo cáo thẩm định về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh trong quý và cả năm 2019 trình HĐQT và Đại hội cổ đông. Đồng thời nêu kiến nghị góp phần hoàn thành nhiệm vụ SX-KD của công ty.

C. KẾT LUẬN:

Qua kiểm tra, BKS ghi nhận những nội dung sau:

- Công ty quản lý đúng nguyên tắc và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Tình hình tài chính: cơ cấu vốn hợp lý đáp ứng được nhu cầu SXKD, bảo toàn vốn và chia lợi nhuận khá.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 36,88%, được đánh giá đạt kết quả được trong tình hình kinh tế còn gặp nhiều khó khăn.
- Trong năm, BKS không nhận được đơn thư tố cáo, khiếu nại của Cổ đông, người lao động cũng như khách hàng.

Báo cáo này đã được các thành viên BKS thông qua.

Kính trình đại hội xem xét.

Trân trọng cảm ơn và kính chúc sức khỏe./.

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Hà Thị Thu Hiền



Biên Hòa, ngày 01 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP TÓM TẮT NĂM 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty kiểm toán AASC thực hiện;
- Căn cứ biên bản cuộc họp của Hội đồng quản trị thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Qua một năm hoạt động SXKD, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019 của Công ty như sau :

• **BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN ĐẾN NGÀY 31/12/2019**

DVT : Đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
I	Tài sản ngắn hạn	66.635.610.645	97.026.367.910
	1. Tiền và các khoản tương đương tiền	5.156.956.290	3.810.750.834
	2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
	3. Các khoản phải thu	28.542.341.739	50.772.502.034
	4. Hàng tồn kho	29.408.458.050	39.662.952.348
	5. Tài sản ngắn hạn khác	3.527.854.566	2.780.162.694
II	Tài sản dài hạn	41.411.295.239	28.774.059.447
	1. Các khoản phải thu dài hạn	-	-
	2. Tài sản cố định	41.411.295.239	28.774.059.447
	- Tài sản cố định hữu hình	40.391.909.512	27.633.706.695
	Tài sản cố định vô hình	1.019.385.727	1.140.352.752
	3. Tài sản dài hạn khác		
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	108.046.905.884	125.800.427.357
IV	Nợ phải trả	61.430.549.030	71.010.509.396
	1. Nợ Ngắn hạn	56.979.949.030	68.905.509.396

	2. Nợ Dài hạn	4.450.600.000	2.105.000.000
V	Vốn chủ sở hữu	46.616.356.854	54.789.917.961
	I Vốn chủ sở hữu	46.616.356.854	54.789.917.961
	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	26.000.000.000	26.000.000.000
	2. Quỹ đầu tư phát triển	8.796.663.000	8.796.663.000
	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	11.819.693.854	19.993.254.961
	II Nguồn kinh phí, quỹ khác	-	-
	1. Nguồn kinh phí		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	108.046.905.884	125.800.427.357

• BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

CHỈ TIÊU	M Ã SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
A	B	I	2	3
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.1	245.888.338.124	268.571.456.231
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		1.088.284.538	788.234.292
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	244.800.053.586	267.783.221.939
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	207.616.654.000	224.020.522.394
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		37.183.399.586	43.762.699.545
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	499.178.177	536.565.011
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1.920.232.695	1.464.798.165
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.556.914.450	796.338.962
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	2.193.685.950	3.408.350.096
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	21.442.803.537	24.647.533.469
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		12.125.855.581	14.778.582.826
11. Thu nhập khác	31	VI.7	146.559.181	2.496.827.047
12. Chi phí khác	32	VI.8	93.556.183	74.763.341
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		53.002.998	2.422.063.706
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		12.178.858.579	17.200.646.532
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	V.12	2.589.513.300	2.781.270.625

16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		9.589.345.279	14.419.375.907
18. Lợi cơ bản trên cổ phiếu	70	V1.9	2.951	4.437

• **BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ :**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm Nay	Năm Trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế		12.178.858.579	17.200.646.532
2. Điều chỉnh cho các khoản		8.518.002.833	4.922.777.208
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi VLD		20.696.861.412	22.123.423.740
4. Điều chỉnh tăng giảm cho các khoản		17.533.160.299	(35.097.801.574)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>		<i>38.230.021.711</i>	<i>(12.974.377.834)</i>
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		(19.598.717.064)	(8.453.185.284)
1. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(19.598.717.064)	(8.453.185.284)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		(17.284.247.312)	16.184.193.549
1. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(17.284.247.312)	16.184.193.549
IV. LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TRONG NĂM		1.347.057.335	(5.243.369.569)
V. TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM		3.810.750.834	9.054.766.258
VI. ẢNH HƯỞNG CỦA THAY ĐỔI TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI		(851.879)	(645.855)
VII. TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM		5.156.956.290	3.810.750.834

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ LUYỆN KIM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 001/2020/TT-HĐQT/CKLK

Đồng Nai, ngày 13 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, ký ngày 10 tháng 02 năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHDCD 2020).



Nguyễn Xuân Sơn

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Cơ khí Luyện Kim;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP Cơ khí Luyện Kim đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

1. Phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	9.589.345.279
2	Lợi nhuận năm 2018 chuyển qua	2.230.348.575
3	Trích lập quỹ phúc lợi 5% lợi nhuận	479.467.264
4	Trích lập quỹ khen thưởng 5% lợi nhuận	479.467.264
5	Trích lập Quỹ khen thưởng HĐQT+BKS+BDH 5% lợi nhuận	479.467.264
6	Chia cổ tức 30% vốn điều lệ	7.800.000.000
7	Lợi nhuận còn lại chuyển qua năm 2020	2.581.292.062

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu	220.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	8.000.000.000
3	Lợi nhuận còn lại năm 2019 chuyển qua	2.581.292.062
4	Trích lập Quỹ KTPL, thưởng HĐQT+BKS+BDH 20% lợi nhuận	1.600.000.000
5	Chia cổ tức 25% vốn điều lệ	6.500.000.000
6	Lợi nhuận còn lại chuyển qua năm 2021	2.481.292.062

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2020).



TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua kế hoạch năm 2020 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Thép và gang đúc	Tấn	4.500	
2	Gia công Cơ khí - Rèn	Tấn	2.100	
3	Gia công kết cấu	Tấn	500	
4	Doanh thu	Tỷ đồng	220	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,0	
6	Chia cổ tức / vốn điều lệ	%	25	

2. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

STT	Tên công trình, thiết bị	Số lượng	Giá trị (VND)	Ghi chú
1	Máy tiện D600 x 3000	01	600.000.000	
2	Xe bán tải 4 chỗ	01	850.000.000	
3	Xe nâng 5 tấn	01	800.000.000	
4	Máy cắt	01	800.000.000	
	Tổng cộng		3.050.000.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHĐCĐ 2020).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CƠ KHÍ
LUYỆN KIM
TP. BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI
Nguyễn Xuân Sơn

TỜ TRÌNH

V/v thông qua thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách
và quỹ tiền lương năm 2020 của Trưởng BKS chuyên trách

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quỹ thù lao thực hiện năm 2019 và kế hoạch quỹ thù lao năm 2020 của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách tiền lương, quỹ tiền lương năm 2020 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách như sau:

1. Quỹ thù lao của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách:

a. Quỹ thù lao thực hiện năm 2019:

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Chức danh	Thù lao kế hoạch	Thù lao thực hiện	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT			Tham gia điều hành
TV HĐQT (4 người)	108.000.000	108.000.000	01 người tham gia điều hành
Trưởng BKS	36.000.000	36.000.000	
Kiểm soát viên (2 người)	48.000.000	48.000.000	

Tổng quỹ thù lao thực hiện 2019: 192.000.000 đồng.

b. Quỹ thù lao kế hoạch 2020:

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Chức danh	Thù lao kế hoạch	Thù lao thực hiện	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT			Tham gia điều hành
TV HĐQT (4 người)	108.000.000	108.000.000	01 người tham gia điều hành
Trưởng BKS	36.000.000	36.000.000	
Kiểm soát viên (2 người)	48.000.000	48.000.000	

Tổng quỹ thù lao thực hiện 2020: 192.000.000 đồng.

2. Quỹ tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: không có



a. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020:

Mức tiền lương 01 tháng: 00 đồng/tháng.

Quỹ tiền lương kế hoạch: 00 đồng.

b. Thực hiện quyết toán quỹ tiền lương kế hoạch 2020:

Quỹ tiền lương thực hiện được xác định căn cứ vào mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HDQT.
(Tài liệu DHDCD 2020).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CƠ KHÍ
LUYỆN KIM
Nguyễn Xuân Sơn



Số: 005/2020/TT-HĐQT/CKLK

Đồng Nai, ngày 12 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 đạt hiệu quả cao nhất, Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty đại chúng đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Upcom) được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020.

Sau khi xem xét, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua về việc lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020 cho Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim là một trong số năm (05) công ty sau:

1. Công ty TNHH Hằng Kiểm toán AASC
2. PricewaterhouseCoopers (PWC)
3. Deloitte (Deloitte)
4. Ernst and Young (E&Y)
5. KPMG

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu DHDCD 2020).

**TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban**



Hà Thị Thu Hiền

Số : 006/2020/IT-HDQT/CKLK

Đồng Nai, ngày 13 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v xác định tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 60/2015/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Cơ khí Luyện Kim;
- Căn cứ Công văn số 766/UBCKNN-PTIT ngày 14/02/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại SDK;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

- Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim là 49%.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan (nếu có) bao gồm: sửa đổi điều lệ công ty; thực hiện thủ tục thông báo với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam để cập nhật room nước ngoài có thể thực hiện giao dịch chứng khoán SDK; thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu DHDCE 2020).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ NICH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CƠ KHÍ
LUYỆN KIM
TP. BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI
Nguyễn Xuân Sơn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ LUYỆN KIM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 007/2020/TT-HĐQT/CKLK

Đồng Nai, ngày 13 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Nghị định 71/2017/ND-CP ngày 06/06/2017 về việc Hướng dẫn về quản trị công ty đối với Công ty đại chúng.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị sau khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu DHDCĐ 2020).



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Căn cứ:

DỰ THẢO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 31/03/2020

QUYẾT NGHỊ

Ngày 31/03/2020, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim được tổ chức với sự tham gia của cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

1. Phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	9.589.345.279
2	Lợi nhuận năm 2018 chuyển qua	2.230.348.575
3	Trích lập Quỹ phúc lợi 5% lợi nhuận	479.467.264
4	Trích lập Quỹ khen thưởng 5% lợi nhuận	479.467.264
5	Trích lập Quỹ khen thưởng HDQT, BKS, BĐH 5% lợi nhuận	479.467.264
6	Chia cổ tức 30% vốn điều lệ	7.800.000.000
7	Lợi nhuận còn lại chuyển qua năm 2020	2.581.292.062

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu	220.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	8.000.000.000
3	Lợi nhuận còn lại năm 2019 chuyển qua	2.581.292.062
4	Trích lập Quỹ KTPI., thưởng HDQT+BKS+BDH 20% lợi nhuận	1.600.000.000
5	Chia cổ tức 25% vốn điều lệ	6.500.000.000
6	Lợi nhuận còn lại chuyển qua năm 2021	2.481.292.062

Phân biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Thép và gang đúc	Tấn	4.500	
2	Giá công Cơ khí - Rèn	Tấn	2.100	

3	Gia công kết cấu	Tấn	500	
4	Doanh thu	Tỷ đồng	220	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,0	
6	Chia cổ tức / vốn điều lệ	%	25	

2. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

STT	Tên công trình, thiết bị	Số lượng	Giá trị (VND)	Ghi chú
1	Máy tiện D600 x 3000	01	600.000.000	
2	Xe bán tải 4 chỗ	01	850.000.000	
3	Xe nâng 5 tấn	01	800.000.000	
4	Máy cắt	01	800.000.000	
Tổng cộng			3.050.000.000	

Phần biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7: Thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2020

1. Quỹ thù lao của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách:

a. Quỹ thù lao thực hiện năm 2019:

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Chức danh	Thù lao kế hoạch	Thù lao thực hiện	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT			Tham gia điều hành
TV HĐQT (4 người)	108.000.000	108.000.000	01 người tham gia điều hành
Trưởng BKS	36.000.000	36.000.000	
Kiểm soát viên (2 người)	48.000.000	48.000.000	

Tổng quỹ thù lao thực hiện 2019: 192.000.000 đồng.

b. Quỹ thù lao kế hoạch 2020:

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Chức danh	Thù lao kế hoạch	Thù lao thực hiện	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT			Tham gia điều hành
TV HĐQT (4 người)	108.000.000	108.000.000	01 người tham gia điều hành
Trưởng BKS	36.000.000	36.000.000	
Kiểm soát viên (2 người)	48.000.000	48.000.000	

Tổng quỹ thù lao kế hoạch 2020: 192.000.000 đồng.

2. Quỹ tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: không có

a. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020:

Mức tiền lương 01 tháng: 00 đồng/tháng.

Quỹ tiền lương kế hoạch: 00 đồng.

b. Thực hiện quyết toán quỹ tiền lương kế hoạch 2020:

Quỹ tiền lương thực hiện được xác định căn cứ vào mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 8: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty đại chúng đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Upcom) được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020.

Thông qua một trong số năm (05) công ty kiểm toán sau kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020 cho công ty:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. PricewaterhouseCoopers (PWC)
3. Deloitte (Deloitte)
4. Ernst and Young (E&Y)
5. KPMG

Phản biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 9: Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim là 49%.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 10: Thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : cổ phần, chiếm% số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm % số cp có quyền biểu quyết dự họp.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHĐCĐ 2020).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Sơn